

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2017/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bàn Văn D, sinh năm 1971.

- Bị đơn: Phùng Văn M, sinh năm 1963.

Các đương sự đều có địa chỉ tại xóm S, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Phùng Văn M phải bồi thường cho ông Bàn Văn D số tiền 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Thời điểm thực hiện việc bồi thường, trước ngày 30/9/2017.

Nếu hết thời hạn thoả thuận trên và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền bồi thường, cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

\* Về án phí dân sự: Các đương sự được miễn tiền án phí, do các đương sự

thuộc hộ nghèo (có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã), được quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Hoàng Thị Kim**